

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện năm 2025 cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG)

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG.

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành danh mục đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho người lao động trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 của UBND tỉnh về quy định mức chi hỗ trợ đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Xét đề nghị Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX huyện Hón Quản tại Tờ trình số 04/TTr-TT.GDNN-GDTX ngày 13/02/2025. Ủy Ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện năm 2025 cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ đối với lao động nông thôn tham gia học nghề, để người dân hiểu rõ lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm để tích cực tham gia học nghề, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống.

- Triển khai thực hiện chính sách đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định của Nhà nước, góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, gắn đào tạo nghề ngắn hạn với giải quyết việc làm tại địa phương.

- Kịp thời trang bị kiến thức, kỹ năng nghề cho người lao động, đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số; tạo cơ hội tìm kiếm việc làm, chuyển đổi việc làm phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động.

2. Yêu cầu

- Huy động sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội; các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện trong việc thực hiện chính sách đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách phù hợp với nhu cầu học nghề của người lao động và định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Qua đào tạo giúp người lao động có tay nghề, nhằm tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập cho người lao động trên địa bàn huyện và các doanh nghiệp đẩy mạnh, mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh và dịch vụ.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các hoạt động theo kế hoạch đề ra.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng học nghề

Người trong độ tuổi lao động (*nam có độ tuổi từ đủ 15 đến 60 tuổi; Nữ có độ tuổi từ đủ 15 đến 55 tuổi có nhu cầu học nghề, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học*) thuộc các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG).

2. Ngành nghề đào tạo, thời gian đào tạo và quy mô lớp học

Ngành nghề đào tạo, thời gian đào tạo và quy mô lớp học theo Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh về quy định mức chi hỗ trợ đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- **Ngành nghề đào tạo:** 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp.

- **Thời gian đào tạo:** Từ 1,5 tháng đến 03 tháng.

- **Quy mô lớp học:** Không quá 35 học viên/lớp.

3. Địa điểm mở lớp

Tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện hoặc tại UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện (nếu đủ điều kiện).

4. Cấp chứng nhận học nghề

Học viên hoàn thành khóa học được kiểm tra và đánh giá, nếu đạt yêu cầu sẽ được cấp chứng chỉ nghề hoặc giấy chứng nhận học nghề.

5. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được giao cho Trung tâm GDNN-GDTX huyện Hớn Quản.

6. Định mức chi hỗ trợ

- Định mức hỗ trợ chi phí đào tạo nghề trên địa bàn huyện thực hiện theo quy định hiện hành (*Theo phụ lục I, phụ lục II theo Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 10 năm 2023 về quy định mức chi hỗ trợ đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước*).

- Mức hỗ trợ tiền ăn và tiền đi lại: áp dụng theo quy định tại khoản 2, điều 7 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm GDNN-GDTX huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện năm 2025 cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG).

- Tổng hợp nhu cầu và số lượng lao động có nhu cầu đào tạo nghề của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện và danh sách gửi **Phòng Lao động-TBXH** thẩm định các đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng để làm căn cứ mở lớp. Đồng thời gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch và kinh phí đào tạo nghề.

- Lập dự toán kinh phí gửi Phòng tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định và thanh quyết toán kinh phí đào tạo theo đúng quy định.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch chi tiết về các ngành nghề đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết về chương trình dạy và học; biên soạn giáo trình, tài liệu; chuẩn bị nguyên liệu, vật liệu phù hợp với yêu cầu của lớp nghề đào tạo.

- Lựa chọn giáo viên có tay nghề cao, có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn về dạy nghề theo quy định để tham gia giảng dạy cho các đối tượng tham gia học nghề.

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan thực hiện việc kiểm tra giám sát công tác đào tạo nghề và tổng hợp kết quả báo cáo UBND huyện (qua Phòng Lao động-TBXH).

2. Phòng Lao động- TBXH

- Thẩm định hồ sơ và danh sách tham gia học nghề của các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG).

- Phối hợp với UBND các xã tuyên truyền cho các đối tượng tham gia học nghề đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh theo quy định.

3. Phòng Tài chính- Kế hoạch: thẩm định kinh phí và quyết toán theo đúng quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình để có kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên trong độ tuổi lao động ở nông thôn thuộc các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG) tích cực tham gia học nghề phù hợp với năng lực và điều kiện của bản thân.

5. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách về đào tạo nghề cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG) về các thông tin về đào tạo nghề, điều kiện của học nghề.

- Tập trung tuyên truyền, vận động các đối tượng trong độ tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG) tham gia học nghề đảm bảo số lượng, quy mô mở lớp theo kế hoạch đề ra.

- Thống kê số lượng đối tượng có nhu cầu học nghề và lập danh sách (theo mẫu) gửi về Trung Tâm GDNN-GDTX huyện **trước ngày 28/2/2025**.

- Phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX huyện đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để mở lớp dạy nghề tổ chức tại địa phương.

Trên đây là kế hoạch tổ chức đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện năm 2025 các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng (thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 4 Chương trình MTQG).

(Gửi kèm Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Bình Phước về quy định mức chi hỗ trợ đào tạo nghề dưới 03 tháng cho 26 ngành, nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước và các phụ lục kèm theo)

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TBXH (b/c);
- Q.CT, PCT. UBND huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX;
- Phòng Lao động - TB&XH;
- Phòng TC-KH;
- UB MTTQVN huyện;
- Hội Nông dân huyện;
- Hội LHPN huyện;
- Huyện Đoàn;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu VT.

Q. CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hạ